TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H1 phúc**

Bản án số: 142/2022/HS-ST
Ngày: 20/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Khoa

2. Ông Nguyễn Văn Mười

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thủy Ngân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Như Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 158/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn Đ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 22/01/1952 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm G, xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 04/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố: Phan Văn Ngh; Mẹ: Nguyễn Thị Ch (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị B, Sinh năm: 1950; Có 07 người con, lớn nhất sinh năm: 1972, nhỏ nhất sinh năm: 1984.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 09/HSST ngày 18/7/1975 của Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Bắc Thái xử phạt Phan Văn Đ 08 tháng tù, về tội: "Đánh bạc". Bản án đã được xoá án tích.

+ Tại Bản án số 59/HSPT, ngày 28/7/1987 của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Thái xử phạt Phan Văn Đ 09 tháng tù, về tội: "Đánh bạc". Bản án đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ. Có mặt.

2. Đoàn Văn H; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1995 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm 6, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo:

không; Trình độ văn hóa: 05/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố: Đoàn Văn K; Mẹ: Lưu Thị L; Vợ, con: chưa có.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18 ngày 22/04/2019 của Toà án nhân dân huyện Đại Từ, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đoàn Văn H, thời hạn 15 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ. Có mặt.

3. Đàm Văn H1; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1977 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm 6, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố: Đàm Quang Hg; Mẹ: Nguyễn Thị Thanh T; Vợ, con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ. Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phùng Văn T1, sinh năm 1974. (có mặt)

Trú tại: Xóm S, xã HN, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1950. (vắng mặt)

Trú tại: Xóm G, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

** Người chứng kiến:*

Chị Triệu Kiều L, sinh năm 1995. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm Q, xã PX, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 25 phút, ngày 21/6/2022 tổ công tác Công an xã Phú Xuyên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực xã PX, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 02 đối tượng đang điều khiển xe mô tô, mang BKS: 20L7-5222 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu 02 đối tượng này dừng xe để kiểm tra thì người điều khiển xe mô tô tự giác chấp hành và khai nhận họ tên là Đoàn Văn H, còn đối tượng ngồi phía sau không chấp hành mà tự động nhảy khỏi xe và bỏ chạy theo hướng đi xã N, huyện Đ. Khi đến khu vực trước cửa nhà gia đình anh Hoàng Văn C (Sinh năm: 1985, trú tại: xóm 6, xã PX, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên), đối tượng này đã có hành vi ném 03 gói giấy bạc màu trắng xuống mặt đường và tiếp tục bỏ chạy. Tổ công tác tiến hành truy đuổi đến khu vực cổng trường mầm non xã Phú Xuyên thì khống chế được đối tượng và yêu cầu phối hợp làm việc, đối tượng này khai nhận họ tên là Đàm Văn H1, sinh năm: 1977, trú tại: xóm 6, xã PX, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, H1 khai nhận không biết 03 gói giấy bạc màu trắng (như nêu

trên) là của ai. Còn H khai nhận 03 gói giấy bạc màu trắng là chất ma tuý, loại Heroine của H1 và H vừa mua của Phan Văn Đ mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng, gồm:

+ 03 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là chất ma túy loại Heroine); niêm phong vào phong bì ký hiệu NS3;

+ 01 xe mô tô, mang BKS: 20L7-5222;

+ Tạm giữ của H: 01 bật lửa ga, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh tím; 01 xi lanh nhựa; Niêm phong vào phong bì ký hiệu A;

+ Tạm giữ của H1: 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55 màu xanh; 01 xi lanh nhựa; Niêm phong vào phong bì ký hiệu B.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Công an xã Phú Xuyên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã chuyển hồ sơ, đối tượng, vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ các tài liệu điều tra, xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều Công an huyện Đại Từ tiến hành khám nghiệm hiện trường; vẽ sơ đồ hiện trường theo quy định.

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 22/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Phan Văn Đ. Kết quả khám xét thu giữ:

+ Đ tự giác giao nộp trên người: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 04 gói chất bột màu trắng, đều được gói bằng giấy bạc màu trắng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu Đ và số tiền 200.000 đồng, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, được niêm phong vào phong bì ký hiệu F;

+ Tại bàn gỗ để trong phòng ngủ của Đ, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 13 gói chất bột màu trắng, đều được gói bằng giấy bạc màu trắng, niêm phong vào phong bì ký hiệu E và 04 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước (03 x 03) cm;

+ Tại đầu giường để trong phòng ngủ của Đ, số tiền 3.800.000 đồng, niêm phong vào phong bì ký hiệu G.

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 22/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Đàm Văn H1. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 22/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Đoàn Văn H. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Hồi 08 giờ 25 phút ngày 22/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu NS3 (thu giữ của Đoàn Văn H và Đàm Văn H1), xác định: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu NS3, có khối lượng: 0,316 gam; Lấy toàn bộ mẫu chất bột màu trắng niêm phong vào phong bì ký hiệu H gửi giám định.

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 22/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu Đ, E (thu giữ của Phan Văn Đ), xác định:

+ Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu Đ, có khối lượng 0,493 gam; Lấy toàn bộ mẫu chất bột màu trắng, niêm phong vào phong bì ký hiệu Đ1 gửi giám định;

+ Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu E, có khối lượng 0,708 gam; Lấy toàn bộ mẫu chất bột màu trắng, niêm phong vào phong bì ký hiệu E1 gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 933/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,316 gam.

Tại kết luận giám định số 935/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

+ Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu Đ1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,493 gam;

+ Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu E1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,708 gam.

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy, loại Heroine thu giữ của Phan Văn Đ là 1,201 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Văn H và Đàm Văn H1 khai nhận như sau: H và H1 là người nghiện ma túy, khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, sau khi ăn cơm trưa, H và H1 rủ nhau cùng đi mua ma tuý về sử dụng, H điều khiển xe mô tô mang, BKS: 20L7-5222 (là xe của anh Phùng Văn T1, người quen của H1), chở H1 đi từ nhà H1 đến nhà Phan Văn Đ (còn gọi là Đ T, nhà ở xóm G, xã P, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên), để mua ma tuý. Khi đi đến gần nhà Đ, H bảo H1 đứng đợi ở ngoài đường, cách nhà Đ khoảng 30 mét rồi H một mình điều khiển xe mô tô đi đến nhà Đ để mua ma tuý. Đến nơi, H gặp và hỏi mua 300.000 đồng tiền ma tuý thì Đ đồng ý bán, H đưa số tiền 300.000 đồng (là tiền của H) cho Đ, Đ nhận tiền và đưa cho H 03 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng. Mua được Heroine, H cầm ở tay trái và đi đón H1. Khi cả hai đi đến khu vực cầu treo thuộc xã PC, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, H đưa 03 gói Heroine vừa mua được cho H1 giữ rồi cùng nhau đi về nhà H1 lấy xilanh và tìm nơi để sử dụng ma tuý. Khi đi đến khu vực cây đa đôi thuộc xóm 6, xã Phú Xuyên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thì bị Tổ công tác Công an xã PX, huyện ĐT phát hiện, H đã tự giác chấp hành còn H1 do bản thân đang tàng trữ trái phép chất ma tuý nên đã nhảy khỏi xe và bỏ chạy, đồng thời vứt 03 gói Heroine vừa mua được xuống mặt đường rồi tiếp tục bỏ chạy theo hướng xã N, huyện Đ thì bị Tổ công tác công an xã Phú Xuyên khống chế, truy thu vật chứng và đưa về trụ sở công an xã Phú Xuyên để làm việc.

Lời khai nhận tội của Phan Văn Đ: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, Đ một mình đi từ nhà đến khu vực ngã ba bờ đậu thuộc xã C, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, mục đích tìm mua chất ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông không quen biết và mua được của người đàn ông này 01 cục ma túy loại Heroine được đựng trong túi nilon màu trắng với giá 2.000.000 đồng. Đ cầm gói Heroine vừa mua được đi về nhà và chia thành 20 gói Heroine nhỏ, được gói bằng giấy bạc màu trắng và để trong 02 túi nilon màu trắng, cụ thể: 01 túi nilon màu trắng có chứa 07 gói Heroine, Đ cất trên người để tiện cho việc bán ma tuý và 01 túi nilon có chứa 13 gói Heroine, Đ cất trên bàn gỗ trong phòng ngủ, mục đích cũng để bán kiếm lời. Đến khoảng 14 giờ 00 phút, cùng ngày, Đ đang ở nhà thì có Đoàn Văn H (nhà ở xóm 6, xã PX, huyện ĐT) đi xe mô tô đến hỏi mua 300.000 đồng tiền ma tuý, Đ đồng ý bán. Đ cầm tiền và lấy từ túi nilon màu trắng có chứa 07 gói Heroine đang cầm trên người ra 03 gói Heroine đưa cho H. Còn lại 17 gói Heroine gồm: 04 gói Heroine đựng trong túi nilon màu trắng Đ đang cầm trên người và 13 gói Heroine đựng trong túi nilon màu trắng (Đ cất trên bàn gỗ trong phòng ngủ) chưa kịp bán cho ai thì đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ đã thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của Đoàn Văn H, Đàm Văn H1, Phan Văn Đ phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, Biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ; kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì ký hiệu A (gồm: 01 bật lửa ga, màu trắng; 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Masstel màu xanh tím; 01 xi lanh nhựa); 01 phong bì ký hiệu B (gồm: 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55 màu xanh; 01 xi lanh nhựa); 03 phong bì niêm phong ký hiệu Đ1, E1, H (mẫu vật còn lại sau giám định); 02 phong bì niêm phong ký hiệu Đ2, H1 (là vỏ giấy gói và vỏ phong bì niêm phong); 04 mảnh giấy bạc màu trắng, kích thước (03x03)cm; 01 xe mô tô BKS: 20L7-5222 và số tiền 4.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Hiện đang được bảo quản, lưu giữ tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 164/CT-VKSĐT, ngày 30/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đoàn Văn H, Đàm Văn H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo Phan Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H, Đàm Văn

H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", bị cáo Phan Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Văn H, Đàm Văn H1 mỗi bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho hai bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, o khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, bật lửa, xilanh, mảnh giấy bạc thu giữ của các bị cáo được niêm phong kí hiệu Đ1, E1, H, Đ2, H1, A, B.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh tím.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55 màu xanh.

- Trả lại cho anh T1 01 xe mô tô BKS: 20L7-5222.

- Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Phan Văn Đ số tiền 300.000đ.

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn Đ số tiền 3.700.000đ.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc các bị cáo Đoàn Văn H, Đàm Văn H1 pH nộp án phí theo quy định của pháp luật, miễn án phí cho bị cáo Phan Văn Đ.

Ba bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình, xã hội trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, tại nhà của Phan Văn Đ thuộc xóm G, xã PT, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, Đ đã bán 03 gói Heroine cho Đoàn Văn H với giá 300.000 đồng. Sau đó, H đưa 03 gói Heroine này cho Đàm Văn H1 cầm, cất giấu để cả hai sử dụng. Khi H, H1 đang tìm nơi

để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã Phú Thịnh, phát hiện thu giữ 0,316 gam chất ma tuý, loại Heroine của H và H1.

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 22/6/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ, thu giữ: 1,201 gam chất ma túy, loại Heroine, Đ khai mục đích để bán kiếm lời. Như vậy, tổng khối lượng chất ma tuý, loại Heroine của Đ tàng trữ để bán kiếm lời là 1,517 gam.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Đoàn Văn H, Đàm Văn H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo Phan Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 249 Bộ luật hình sự:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Điều 251 Bộ luật hình sự:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

..."

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Các bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Đàm Văn H1 là người chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Đoàn Văn H, Phan Văn Đ là người có nhân thân xấu. Bị cáo H có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo Đ có nhân thân 02 lần bị xét xử về tội Đánh bạc. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ khi phạm tội trên 70 tuổi nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là "*Người phạm tội là người từ đủ 70 tuổi trở lên"* quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này, bị cáo H là người rủ bị cáo H1 cùng đi mua ma túy về để sử dụng, tiền đi mua ma túy và người đi mua ma túy là bị cáo H. Do vậy, bị cáo H có vai trò cao hơn bị cáo H1. Bị cáo Đ khi phạm tội trên 70 tuổi. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc mức án phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Các bị cáo H, H1 đều là đối tượng nghiện, không có tài sản gì, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Bị cáo Đ bán ma túy với mục đích kiếm lời, lẽ ra phải phạt bổ sung một khoản tiền để sung quỹ nhà nước, tuy nhiên xét thấy bị cáo là người trên 70 tuổi, không có tài sản gì, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6]. Vật chứng vụ án:

- Số ma túy còn lại sau giám định, bật lửa, xilanh thu giữ của các bị cáo được niêm phong kí hiệu Đ1, E1, H, Đ2, H1, A, B, 04 mảnh giấy bạc màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh tím của bị cáo Đoàn Văn H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55 màu xanh của bị cáo Đàm Văn H1, xét thấy không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo H, bị cáo H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

- 01 xe mô tô BKS: 20L7-5222, qua điều tra và tại phiên tòa xác định là của anh Phùng Văn T1 để ở nhà bị cáo H1. Khi H1 sử dụng xe để đi mua ma túy, anh T1 không biết nên cần trả lại cho anh T1 quản lý, sử dụng.

- Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ. Trả lại cho bị cáo Phan Văn Đ số tiền 3.700.000đ.

[7] Bị cáo Đ là người trên 70 tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo H, H1 pH chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số Heroine, Đ bán cho H bị Cơ quan điều tra thu giữ, Đ khai mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ tại khu vực ngã ba bờ đậu thuộc xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 21/6/2022. Do không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô, mang BKS 20L7-5222, H và H1 sử dụng để đi mua ma túy là xe của anh Phùng Văn T1 (người quen của H1). Ngày 21/6/2022, anh T1 không biết việc H1 sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy, do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh T1.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Đoàn Văn H, Đàm Văn H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, o khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 30 tháng (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022.

+ Xử phạt bị cáo Đàm Văn H1 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Đoàn Văn H, Đàm Văn H1, Phan Văn Đ mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho ba bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Bật lửa, 01 xi lanh nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu A.

+ 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 xi lanh nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu B.

+ 03 phong bì niêm phong ký hiệu Đ1, E1, H.

+ 02 phong bì niêm phong ký hiệu Đ2, H1.

+ 04 mảnh giấy bạc màu trắng.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Đoàn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh tím.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Đàm Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55 màu xanh.

- Trả lại cho anh Phùng Văn T1 01 chiếc xe mô tô BKS 20L7-5222.

- Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Phan Văn Đ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

- Trả lại bị cáo Phan Văn Đ số tiền 3.700.000đ (Ba triệu bẩy trăm nghìn đồng)..

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2022 giữa Công an huyện Đại Từ với Chi cục THADS huyện Đại Từ, Ủy nhiệm chi số 60 ngày 19/12/2022).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Đoàn Văn H, Đàm Văn

H1 mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo Phan Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh T1) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà B) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN; Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh TN; VKSND H. Đại Từ;
- Công an H. Đại Từ;
- Chi cục THADS H. Đại Từ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thúy Quỳnh